

Soạn bài: Cấp độ khái quát nghĩa của từ

Soạn bài: Cấp độ khái quát nghĩa của từ

I. Từ ngữ nghĩa rộng, từ ngữ nghĩa hẹp

a. Nghĩa của từ "động vật" rộng hơn nghĩa của từ "thú, chim, cá". Vì nghĩa của từ "động vật" bao hàm nghĩa của từ "thú, chim, cá"

b. Nghĩa của từ thú rộng hơn nghĩa của các từ voi, hươu. Nghĩa của chim rộng hơn nghĩa của các từ: tu hú, sáo... và nghĩa của từ cá có nghĩa rộng hơn nghĩa của các từ cá rô, cá thu. Vì cá bao gồm các loại cá rô, cá thu.

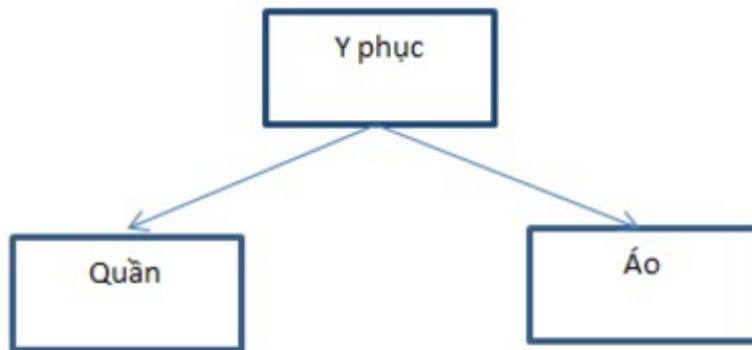
c. Nghĩa của từ "chim" rộng hơn nghĩa của từ "sáo, chích chòe, ...", nhưng hẹp hơn nghĩa của từ "động vật"

Tương tự các em trả lời cho từ "chim, cá".

II. Rèn luyện kỹ năng

Câu 1: 1. Lập sơ đồ thể hiện cấp độ khái quát của nghĩa từ ngữ trong mỗi nhóm từ ngữ sau:

a.



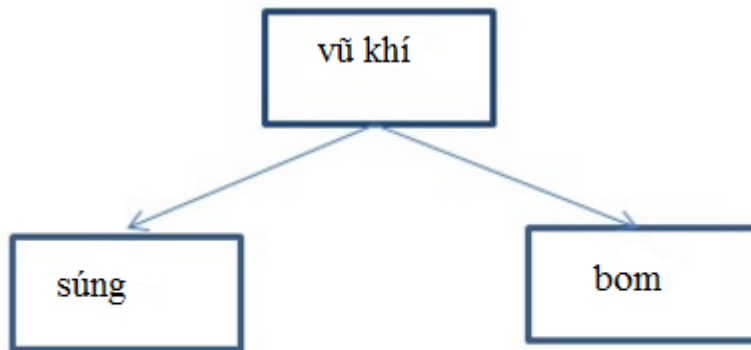
- Quần đùi

- Quần dài

- Áo dài

- Áo sơ mi

b.



- Súng trường

- Đại bác

- Bom ba càng

- Bom bi

Câu 2: Từ có nghĩa rộng hơn các từ ngữ sau:

a. Nhiên liệu: xăng, dầu hòa, khí ga, ma dút, củi, than

b. Nghệ thuật: hội họa, âm nhạc, văn học, điêu khắc

c. Thức ăn: canh, nem, rau xào, thịt luộc, ...

d. Nhìn: liếc, ngắm, nhòm, ngó

e. Đánh nhau: đấm, đá, thụi, tát, bịch.

Câu 3:

a. Xe cộ: ô tô, xe máy, xe đạp...

b. Kim loại: dao, kéo...

c. Hoa quả: xoài, mít...

d. Họ hàng: chú, bác, cô, dì, cậu...

e. Mang: vác, đội, cắp, xách, khiêng...

Câu 4: Từ ngữ không thuộc phạm vi nghĩa của mỗi từ ngữ đã cho là:

a. Thuốc lào

b. Thủ quỹ

c. Bút điện

d. Hoa tai

Câu 5:

• Khóc, nức nở, sụt sùi là 3 động từ thuộc cùng 1 phạm vi nghĩa. Khóc có nghĩa rộng hơn; nức nở, sụt sùi có nghĩa hẹp hơn, biểu cảm hơn.